

1. Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm :

- a) 3 tấn 218kg = tấn ; b) 4 tấn 6kg = tấn ;
c) 17 tấn 605kg = tấn ; d) 10 tấn 15kg = tấn.
e) 8 tấn 78kg = tấn ; f) 9 tấn 8kg = tấn ;
g) 34 tấn 89 kg = tấn ; h) 3 tấn 9 kg = tấn ;
i) 123 tấn 5 kg = tấn ; k) 12 tấn 1 kg = tấn ;

2. Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm :

- a) 8kg 532g = kg ; b) 27kg 59g = kg ;
c) 20kg 6g = kg ; d) 372g = kg.
e) 8 kg 34 g = kg ; f) 134 g = kg ;
g) 67 kg 1 g = kg ; h) 15 g = kg ;
i) 11 kg 5 g =kg; k) 7 g =kg;

3. Viết số đo thích hợp vào ô trống :

Khối lượng Tên con vật	Đơn vị đo là tấn	Đơn vị đo là tạ	Đơn vị đo là ki-lô-gam
Khủng long	60 tấn	tạ	kg
Cá voi	150 tấn	tạ	kg
Voi	tấn	tạ	5400kg
Hà mã	tấn	tạ	2500kg
Gấu	tấn	8 tạ	kg